

Số: 01/2021/QĐST – HNGĐ

P, ngày 10 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Nhớ – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thắng Trinh – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 150/2021/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 về yêu cầu “***Xác định cha cho con***” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 05/2021/QĐST – HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST – HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1989; địa chỉ: 49/29 NT, tổ 7, phường DH, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Bà Đặng Thị Tuyết Tr, sinh năm 1949; địa chỉ: 49/29 NT, tổ 7, phường DH, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Bà Trịnh Thị Phương H, sinh năm 1960; địa chỉ: 818/52 XVNT, phường 25, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

+ Ông Trịnh Nhất S, sinh năm 1963; địa chỉ: 818/52 XVNT, phường 25, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

+ Bà Trịnh Thị Mai, sinh năm 1965; địa chỉ: 142/16 VVK, phường NTB, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 29 tháng 7 năm 2020, bản tự khai ngày 05 tháng 4 năm 2021, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và tại phiên họp, anh Nguyễn Xuân T trình bày: Cụ Trịnh Nhất C và cụ Phạm Thị T lập gia đình và có với nhau 03 người con là

bà Trịnh Thị Phương H, ông Trịnh Nhất S và bà Trịnh Thị M. Trước năm 1988, bà Đặng Thị Tuyết Tr (mẹ đẻ) có quan hệ tình cảm và mang thai với cụ C nhưng cả hai không tiến tới hôn nhân được. Sau đó bà T kết hôn với ông Nguyễn Xuân Th trong tình trạng đã mang thai và sinh ra anh Nguyễn Xuân T.

Anh biết cụ Trịnh Nhất C là cha đẻ suốt nhiều năm qua và đã làm giám định ADN để chứng thực cách đây 06 năm. Hiện tại cụ C đã mất cách đây 05 năm, cụ T đã mất cách đây 06 năm, ông Th và bà Tr đã sống ly thân hơn 20 năm nay, bà Tr và anh không nhận được tin tức trong nhiều năm. Hiện tại anh đã lập gia đình và chuẩn bị sinh con nên có nguyện vọng được sửa lại họ cho anh theo họ Trịnh và sau này đặt tên con theo họ Trịnh. Nay anh yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai giải quyết xác định cụ Trịnh Nhất C là cha đẻ của anh.

Theo bản tự khai ngày 02 tháng 4 năm 2021 và tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Tuyết Tr trình bày: Bà quen cụ Trịnh Nhất C năm 1987. Sau khi bà mang thai anh Nguyễn Xuân T thì cụ C vào cư trú trong Thành phố Hồ Chí Minh không liên lạc được. Sau đó bà kết hôn với ông Nguyễn Xuân Th. Năm 1994 vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên ông Th vào Đồng Nai làm ăn, từ đó không về, chỉ một mình bà nuôi con trưởng thành. Nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố P xác định cụ Trịnh Nhất C là cha đẻ của anh Nguyễn Xuân T để anh T trở về cội nguồn, lấy đúng họ của cha đẻ.

Tại các bản tự khai ngày 30 tháng 3 năm 2021 và tại phiên họp, bà Trịnh Thị Phương H, ông Trịnh Nhất S và bà Trịnh Thị M đều thống nhất nội dung:

Thứ nhất: Cha các ông bà là cụ Trịnh Nhất C, mẹ các ông bà là cụ Phạm Thị T đã sinh ra ba chị em là: Trịnh Thị Phương H, sinh năm 1960, Trịnh Nhất S, sinh năm 1963 và Trịnh Thị M, sinh năm 1965. Cha các ông bà có quan hệ với bà Đặng Thị Tuyết Tr và sinh ra anh Nguyễn Xuân T.

Thứ hai: Gia đình các ông bà đã đi giám định ADN của cụ Trịnh Nhất C và anh Nguyễn Xuân T để xác định huyết thống. Các ông bà đều đồng ý với Kết luận giám định ADN của Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng Việt Nam số 141001 ngày 24 tháng 12 năm 2020 xác định là cụ Trịnh Nhất C và anh Nguyễn Xuân T có quan hệ huyết thống cha – con.

Thứ ba: Các ông bà đều đồng ý công nhận anh Nguyễn Xuân T là con đẻ của cụ Trịnh Nhất C

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có ý kiến như sau: Qua kiểm sát việc giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Tòa án đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về nội dung và hình thức đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn theo Điều 362 và Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền về loại việc, cấp giải quyết, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu cũng như thủ tục cấp tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định tại các Điều 27, 35, 39, 170, 175, 365 và Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự. Dựa theo Kết quả xét

nghiệm ADN số 141001 của Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng Việt Nam ngày 24 tháng 12 năm 2020 cùng thừa nhận của bà Đặng Thị Tuyết Tr, bà Trịnh Thị Phương H, ông Trịnh Nhất S và bà Trịnh Thị M tại các bản tự khai ngày 30 tháng 3 năm 2021 và ngày 02 tháng 4 năm 2021 về kết quả ADN cũng như là công nhận anh Nguyễn Xuân T là con đẻ của cụ Trịnh Nhất C. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án căn cứ vào các Điều 29, 370 Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Xuân T, xác định cụ Trịnh Nhất C là cha đẻ của anh Nguyễn Xuân T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai nhận định:

[1] Anh Nguyễn Xuân T có quyền yêu cầu Tòa án xác định cụ Trịnh Nhất C là cha đẻ, anh T cư trú tại trên địa bàn thành phố P nên thẩm quyền giải quyết việc dân sự thuộc về Tòa án nhân dân thành phố P theo loại việc, theo lãnh thổ và theo cấp giải quyết.

[2] Anh Nguyễn Xuân T được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Đặng Thị Tuyết Tr và ông Nguyễn Xuân Th nên về mặt pháp lý anh Nguyễn Xuân T được mặc nhiên xác nhận là con của ông Th và bà Tr.

Tuy nhiên, bà Đặng Thị Tuyết Tr mẹ đẻ của anh Nguyễn Xuân T xác định cụ Trịnh Nhất C là cha đẻ của anh Nguyễn Xuân T, vào thời điểm bà kết hôn với ông Nguyễn Xuân Th, bà đã mang thai anh T.

Theo Kết quả xét nghiệm ADN số 141001 ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng Việt Nam xác định quan hệ huyết thống cha - con bằng phương pháp phân tích 16 locus gen kết luận “*Mẫu ký hiệu: Trịnh Nhất C và mẫu ký hiệu: Nguyễn Xuân T CÓ quan hệ huyết thống Cha – Con với xác suất 99.9999%*”. Mặc dù xét nghiệm này được tiến hành lần đầu tiên vào ngày 01 tháng 10 năm 2014, do các bên đương sự tự thu mẫu tóc và yêu cầu Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng Việt Nam xét nghiệm nhưng vào thời điểm xét nghiệm ông Trịnh Nhất C vẫn còn sống (ông C mất vào ngày 15 tháng 10 năm 2014). Kết quả xét nghiệm ADN này được những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trịnh Thị Phương H, ông Trịnh Nhất S và bà Trịnh Thị M là các con của cụ Trịnh Nhất C thừa nhận. Do đó dựa trên tính công khai, minh bạch và xác thực, Kết quả xét nghiệm ADN số 141001 ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng Việt Nam hoàn toàn có căn cứ pháp lý để xác định quan hệ huyết thống cha - con giữa cụ Trịnh Nhất C và anh Nguyễn Xuân T.

Đồng thời, dựa trên truyền thống của gia đình Việt Nam, việc bà Trịnh Thị Phương H, ông Trịnh Nhất S và bà Trịnh Thị M là các con của cụ Trịnh Nhất C đều thống nhất công nhận anh Nguyễn Xuân T là con đẻ của cụ Trịnh Nhất C, về mặt đạo lý đã xác định quan hệ thân thích với anh Nguyễn Xuân T.

Như vậy, yêu cầu của anh Nguyễn Xuân T xác định ông Trịnh Nhất C là cha đẻ hoàn toàn có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Xuân T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 362, Điều 363, Điều 365, Điều 366, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Xuân T.

- Xác định ông Trịnh Nhất C là cha đẻ của anh Nguyễn Xuân T.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: **300.000 (ba trăm nghìn) đồng** anh Nguyễn Xuân T phải nộp toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0012290 ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Anh Nguyễn Xuân T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định, người yêu cầu có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân phường DH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy